



CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG BANG QUEENSLAND, AUSTRALIA

• TS. CAO THỊ THẶNG

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Tổ chức xây dựng chương trình ở Úc được phân cấp rõ ràng từ Quốc gia đến từng Bang và tới từng trường THPT cụ thể

I. Chương trình khung do cơ quan Liên Bang (Quốc gia) thực hiện

Nội dung chương trình khung (National Curriculum Framework) gồm tuyên bố quốc gia về những nguyên tắc và các lĩnh vực học tập (Toán, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội..)

Trong chương trình khung ở mỗi lĩnh vực học tập có chú ý tới

- Các mức độ (level) tương ứng với các lớp khác nhau. Từ lớp 1 đến lớp 10 được coi là giáo dục cơ bản gồm 6 levels.

- Từ lớp 11 đến lớp 12 thuộc cấp THPT (level 7).

Trong mỗi mức độ đều có đầu ra (learning outcome).

II. Chương trình của mỗi bang do cơ quan nghiên cứu của mỗi bang chịu trách nhiệm.

Trên cơ sở chương trình khung của Liên bang mỗi bang tự xây dựng chương trình khung cho bang (Australia có 6 bang và 2 vùng lãnh thổ).

Đối với bang Queensland và các bang khác, Cơ quan nghiên cứu Giáo dục (QSA) không trực thuộc Bộ Giáo dục mà trực thuộc chính phủ của mỗi bang phụ trách toàn bộ vấn đề chương trình dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh (HS) ở tất cả các trường THPT ở bang đó.

QSA có nhiệm vụ đề xuất, thiết kế, thử nghiệm, lấy ý kiến và ban hành chương trình của tất cả các môn học; Thẩm định và phê duyệt chương trình dạy học của tất cả các trường THPT; tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng học tập ở các lớp 3,5,7,9 và cấp chứng chỉ tốt nghiệp lớp 12, tổ chức thi xếp loại OP (overall position) để tuyển sinh vào các trường đại học của bang.

Chương trình mỗi môn học (Syllabus) được xây dựng cho từng môn học trong tất cả các lĩnh

vực học tập.

Ví dụ: Bang Queensland: Chương trình do Cơ quan Nghiên cứu Queensland (QSA) tổ chức thiết kế, thử nghiệm và triển khai trên tất cả các trường THPT ở trong bang.

Việc xây dựng chương trình khung của mỗi bang cho mỗi môn học căn cứ vào:

- Chương trình khung của liên bang: các lĩnh vực học tập, các mức độ, mục tiêu và đầu ra.

- Chương trình Giáo dục nước ngoài và Chương trình của các bang khác.

- Bối cảnh riêng của từng bang.

1. Quan điểm xây dựng chương trình của QSA đã thể hiện rõ:

- Nội dung gắn với thế giới thực/cuộc sống thực của HS:

- + Lồng ghép năng lực nghề nghiệp, những kĩ năng cần cho một người lao động có kĩ thuật, năng động, sáng tạo, linh hoạt vào nội dung giáo dục phổ thông từ tiểu học đến THPT.

- + Kĩ năng giao tiếp; Thu thập, xử lí và trình bày số liệu; lập kế hoạch, thiết kế và triển khai thực hiện kế hoạch; kĩ năng giải quyết một số vấn đề trong cuộc sống, làm việc hợp tác nhóm; rút ra kết luận, khái quát hoá từ các quan sát, số liệu, thông tin...

- + Nội dung gắn với những vấn đề của cuộc sống hàng ngày: cuộc sống thực (nước, đất không khí, sự kiện xã hội, thể thao, sách, báo, tạp chí, internet...)

- + Chú trọng các kĩ năng vận dụng, kĩ năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Quan điểm tích hợp: Các lĩnh vực học tập, vấn đề tích hợp công nghệ thông tin với Toán và các môn Khoa học tự nhiên và các môn Khoa học xã hội.

2. Quy trình xây dựng chương trình đặc biệt chú ý:

- + Nghiên cứu chương trình một số nước tiên tiến và chương trình của các bang khác của Australia.

+ Lấy ý kiến của các doanh nghiệp; nhà sản xuất; những người có nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực

+ Thử nghiệm và lấy ý kiến GV, HS, cha mẹ HS...

Quy trình phát triển chương trình thường xuyên 6 năm 1 lần, nhưng không phải tất cả, mà chỉ một số bộ môn, nên không tạo nên xáo trộn lớn.

Chương trình của mỗi môn học là tài liệu hướng dẫn triển khai dạy học, đánh giá kết quả học tập cho mỗi trường cụ thể.

3. Cấu trúc của chương trình khung các môn học đều được thống nhất về khung cơ bản:

- a. Cơ sở lí luận
- b. Mục đích toàn cầu
- c. Mục tiêu chung
- d. Tổ chức khoá học
- e. Giáo dục ngôn ngữ
- g. Các chủ đề
- h. Đánh giá
- i. Tính bình đẳng trong giáo dục
- k. Các học liệu

- Sách,
- Tạp chí,
- Trang web
- Phần mềm...

l. Phụ lục

4. Trong mỗi chương trình khung của mỗi môn học của QSA trình bày rất rõ về mục tiêu mang tính chất toàn cầu hóa, mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, đầu ra cần đạt với mỗi chủ đề; có gợi ý về nội dung của các chủ đề tự chọn và mức độ nội dung mà học sinh cần đạt.

a. Mục tiêu.

- Mục tiêu mang tính chất toàn cầu chú ý cập nhật những vấn đề của toàn cầu hóa. Thí dụ đối với môn Hóa học đó là: sự phát triển khoa học và công nghệ, năng lực làm việc, các quá trình tư duy sáng tạo, tư duy logic, tư duy phản ánh để tạo ra sự hiểu biết, đưa ra những kết luận và giải quyết vấn đề, khả năng tiến hành những tìm kiếm khoa học trên cơ sở sử dụng an toàn, hiệu quả các thiết bị...

- Mục tiêu chung của môn học đề cập cụ thể chung về: Thái độ và giá trị, Biết và hiểu, Tìm kiếm nghiên cứu khoa học

b. Những yêu cầu đối với mỗi chủ đề chính (core topics) rất cụ thể, bao gồm: Số thứ tự, nội

dung, thời lượng tối thiểu dành cho mỗi chủ đề và tổng thời gian tối thiểu dành cho các chủ đề.

Các chủ đề tự chọn được giới thiệu có tính chất gợi ý.

c. Vấn đề đánh giá được trình bày rất rõ ràng, gồm một số nội dung cơ bản sau:

- Mở đầu
- Những nguyên tắc đánh giá
- Các tiêu chí đầu ra
- Những yêu cầu đánh giá
- Kỹ thuật đánh giá
- Ghi lại các thông tin
- Xác định các mức độ kết quả đạt được đầu

ra

- Những yêu cầu phê chuẩn

d. Vấn đề giáo dục ngôn ngữ qua môn học rất được coi trọng và trình bày khá rõ ràng, cụ thể

Ví dụ: môn Toán

Phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ theo các cách khác nhau: nói, viết, đồ thị, kí hiệu... để:

- Lựa chọn và sắp xếp thông tin
- Quản lí các nguyên tắc liên quan đến hình thức giao tiếp
- Sử dụng từ ngữ chuyên môn
- Sử dụng ngôn ngữ có liên quan đến ngữ pháp, đánh vần.

e. Vấn đề xây dựng chương trình giảng dạy theo bộ môn ở mỗi trường (School's Work program) cũng được đề cập đầy đủ về nội dung, cấu trúc và mức độ để các trường xây dựng, thực hiện dạy - học.

g. Phương pháp: Không có mục riêng về phương pháp, nhưng thông qua nội dung của các chủ đề chính và chủ đề tự chọn đã thể hiện rõ sự chú trọng phương pháp học tập cho HS, đặc biệt chú ý khai thác, khám phá thông tin thông qua các hoạt động để tìm tòi và xây dựng kiến thức, rèn luyện kĩ năng.

III. Chương trình cụ thể của mỗi trường (School's Curriculum) do mỗi trường THPT tự xây dựng.

- Chương trình nhà trường nêu rõ bối cảnh của từng trường, số lượng các môn học được dạy theo quy định và các môn học tự chọn tùy yêu cầu của HS và cơ sở vật chất của mỗi trường.

- Chương trình giảng dạy (School's Work

program) cụ thể cho mỗi môn học cần phải thực hiện theo chương trình của mỗi môn học do cơ quan nghiên cứu của bang (QSA) đề ra.

Chương trình giảng dạy theo bộ môn của mỗi trường phải được cơ quan của bang (QSA) xét duyệt và phê chuẩn trước khi thực hiện.

Do đó: Mỗi trường, mỗi GV đều nắm rất rõ các vấn đề cơ bản của chương trình khung, của chương trình môn học mà họ giảng dạy, chẳng hạn như nội dung, phương pháp đánh giá và các vấn đề liên quan.

Tài liệu giáo khoa chỉ là tài liệu nguồn cho học sinh làm việc nhưng không phải là duy nhất.

a. Mỗi chương trình giảng dạy môn học ở trường THPT là sự cụ thể hoá chi tiết của chương trình khung của môn học của QSA mà nhà trường đó lựa chọn với 3 chức năng:

- Cung cấp hướng dẫn cụ thể cho GV về môn học: bản chất và yêu cầu của nhà trường.

- Cung cấp hướng dẫn tương tự cho HS, cha mẹ HS về môn học, phương pháp học nhằm đạt kết quả theo mục tiêu của chương trình khung sẽ được đánh giá

- Cung cấp một số cơ sở yêu cầu về kết quả của HS để cấp bằng tốt nghiệp phổ thông.

Chương trình giảng dạy các môn học của nhà trường là tài liệu cần phải tham khảo để hiểu rõ hơn các tài liệu khác.

Một số nội dung hướng dẫn được sao chép nguyên văn từ chương trình khung của QSA.

b. Cấu trúc, nội dung của chương trình giảng dạy nhà trường, về cơ bản, phải gồm các nội dung sau :

- Cơ sở lý luận - Dựa trên chương trình khung nhưng phải nêu được phương châm nhà trường, số học sinh, nguồn và các yếu tố khác...

- Mục đích toàn cầu - có thể tương tự như chương trình khung

- Mục tiêu chung - như chương trình khung
- Bối cảnh, ngữ cảnh cụ thể- tương tự chương trình khung, cần cụ thể hoá, phù hợp với từng trường cụ thể.

- Giáo dục ngôn ngữ

- Tổ chức khoá học

- Phương pháp

- Học tập kinh nghiệm

- Công nghệ: Tuyên bố sử dụng kĩ thuật cao như tính toán đồ thị, sử dụng máy tính và phần mềm...

- Đánh giá

Đánh giá toàn diện, đánh giá được năng lực của HS theo tiêu chí, theo chuẩn, theo các môn học bắt buộc, theo các môn học tự chọn, đánh giá được năng lực tư duy sáng tạo, tư duy phê phán, kĩ năng cơ bản, khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức kĩ năng trong những tình huống học tập và tình huống thực của cuộc sống.

Ngoài những yêu cầu cụ thể về đánh giá cho mỗi môn học, cần có một số mẫu cụ thể về đánh giá của môn học đó.

Việc đánh giá kết quả học tập của HS ở mỗi trường THPT được tiến hành theo quy trình:

- Đề kiểm tra phải được cơ quan Giáo dục thuộc tiểu bang và QSA phê duyệt.

- Bài làm của HS do 1 GV chấm bài, sau đó do Tổ trưởng bộ môn kiểm tra và phải được cơ quan Giáo dục tiểu bang phê duyệt. Ngoài ra, cần chọn xác suất một số bài gửi lên QSA xem xét về nội dung và kết quả đánh giá.

Đối với mỗi GV bộ môn ở mỗi trường THPT cần có 1 chương trình do QSA xây dựng, 1 chương trình của bộ môn để làm cơ sở dạy- học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS. Ngoài ra mỗi trường còn được hướng dẫn đánh giá QCE do QSA ban hành và chỉ đạo thực hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Curriculum Profiles for Australian Schools
2. National Statement of Principles and Standards for More Culturally inclusive Schooling in the 21st Century.
3. Queensland Government. Queensland Studies Authority (QSA)
4. Syllabi Years 1-10
5. Syllabi Years 11-12 Authority Subjects
6. Syllabi Years 11-12 Authority Registered Subjects
7. Queensland Certificate of Education (QCE)
8. Implementing the QCE
9. Additional Information.
10. Whitec Hill State College
11. Legal Studies
12. Work Program
13. Senior Syllabus 2001

SUMMARY

The article presents the general school curriculum in the State of Queensland - Australia and specific curricula of individual schools in the state.